TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/11/2019
V/v tranh chấp về HN & GĐ- ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Vệ.

Ông Trần Văn Hải.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 367/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, *về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 216/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Thị Kim H, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số 168, Tổ 5, ấp Đông Hòa, xã Tân Thuận A, Tp. C, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn: Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 168, Tổ 5, ấp Đông Hòa, xã Tân Thuận A, Tp. C, tỉnh Đồng Tháp;

(Chị H có mặt tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/9/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đ chung sống và kết hôn năm 2002, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thuận A, Tp. C, giấy chứng nhận kết hôn số 547/2002/CNKH, ngày 29/11/2002. Trong thời gian đầu chung sống hạnh

phúc, đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, do anh Đ chơi bời nhưng chị khuyên ngăn không được nên chị nộp đơn xin ly hôn nộp tại Tòa án Tp. C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng do anh Đ năn nỉ muốn hàn gắn và hứa thay đổi. Do đó, chị đã rút đơn xin ly hôn để cho anh Đ một cơ hội hàn gắn tình cảm. Sau khi chị rút đơn ly hôn để hàn gắn tình cảm thì anh Đ cũng có thay đổi nhưng đến đầu năm 2018 anh Đ lại tiếp tục chơi bời, không lo làm ăn nên vợ chồng cự cãi xảy ra mâu thuẫn và từ đó anh Đ quen với người phụ nữ khác tên Hạnh và đem về nhà sống chung đến nay. Do chị không khuyên can được nên thường xuyên bị chồng đánh đập, chửi mắng nên đến tháng 9/2018 chị và anh Đ đã ly thân đến nay. Nay tình cảm không còn nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tấn Đ. Chị H không yêu cầu xem xét việc anh Đ đang sống chung với người phụ nữ tên Hạnh.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên hòa giải và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Nguyễn Tấn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, cũng không nộp văn bản ý kiến về việc chị H yêu cầu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kim H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Tấn Đ có địa chỉ: Số 168, Tổ 5, ấp Đông Hòa, xã Tân Thuận A, Tp. C, tỉnh Đồng Tháp, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Trần Thị Kim H và anh Nguyễn Tấn Đ được xác lập năm 2002, hôn nhân của anh chị là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận A, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 29/11/2002 nên quan hệ hôn nhân của chị H và anh Đ là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn, chị H đã nộp đơn xin ly hôn với anh Đ tại Tòa án nhân dân Tp. Cao Lãnh và được Tòa án thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 225/2016/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2016 nhưng anh Đ có ý kiến muốn được hàn gắn và hứa khắc phục, thay đổi tính tình, chăm lo làm ăn, vun đắp gia đình. Do đó, chị H xin rút toàn bộ đơn khởi kiện nhằm để tạo điều kiện cho anh Đ một cơ hội sửa đổi để vợ chồng hàn

gắn tình cảm. Tòa án Tp. Cao Lãnh đã ra quyết định đình giải quyết vụ án dân sự số 64/2016/QĐST-HNGĐ ngày 12/7/2016.

Tuy nhiên, từ sau khi hàn gắn tình cảm thì giữa chị H và anh Đ tiếp tục phát sinh mâu thuẩn do anh Đ không chăm lo làm ăn. Ngoài ra, anh Đ còn có người phụ nữ khác nên chị H tiếp tục nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ. Chị H không yêu cầu Tòa án xem xét việc anh Đ sống chung với người phụ nữ khác. Bởi chị H cho rằng tình cảm giữa chị và anh Đ không còn nữa thì anh Đ muốn sống với ai thì tùy anh Đ, chị H chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu của chị được ly hôn với anh Đ để cả hai không còn bị ràng buộc nhau. Nên tại phiên tòa hôm nay chị H cương quyết ly hôn với anh Đ.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đến nay đã tống đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đ hợp lệ nhưng và cũng không nộp văn bản ý kiến nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẩn giữa chị H và anh Đ trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được bởi do từ khi chị H rút đơn khởi kiện xin ly hôn đối với anh Đ tại Tòa án để hàn gắn tình cảm cho đến nay thì trong cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh Đ tiếp tục thường xuyên xảy ra mâu thuẩn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí mà chị đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim H. Chị Trần Thị Kim H được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Đ.

- Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không

xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Trần Thị Kim H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005363 ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị Trần Thị Kim H đã nộp xong tiền án phí.

Anh Nguyễn Tấn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Chị Trần Thị Kim H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Tấn Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Mỹ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Mỹ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

"***Để thi hành***"

TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TP CL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

Huỳnh Thị Thơm